TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 158/2022/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cà Mau, ngày 08 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị B, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh K, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp Bùng Binh I, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị B và Anh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị B và Anh K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có một người con tên Lâm Ngọc Duyên, sinh ngày 30/5/2020 hiện nay con đang sống với Anh K. Khi ly hôn, chị B và Anh K thỏa thuận tiếp tục giao con cho Anh K trực tiếp nuôi, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Chị B được quyền tới lui chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị B và Anh K xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị B và Anh K khai không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị B và Anh K phải chịu mỗi người 75.000 đồng, chị B nhận nộp toàn bộ. Ngày 06/5/2022 chị B đã dự nộp 300.000 đồng theo lai số 0001300 được đối trừ, chị B được nhận lại 150.000 đồng khi quyết định có hiệu lực.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Hòa Tân, TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Linh